

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2023/HS-PT
Ngày: 21 - 4 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hoàng Lâm

Các Thẩm phán: Ông Dương Quốc Tuấn

Ông Nguyễn Hồng Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Thịnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa:
Bà Trương Thuận Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 15/2023/TLPT-HS ngày 22 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Phương H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 02/2023/HS-ST ngày 09 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Hậu Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Phương H, sinh năm: 1993, tại: Huyện C, tỉnh Hậu Giang; nơi cư trú: Ấp Đ, xã Đ, huyện C, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân H1 và bà Huỳnh Thị Nguyệt T; bị cáo có 01 người con sinh năm 2018;

Tiền sự: Ngày 01/10/2018, bị Công an phường I, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, chưa nộp phạt;

Tiền án: 02:

- Ngày 21/5/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/02/2022.

- Ngày 19/6/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/02/2022;

Nhân thân:

- Ngày 26/6/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/12/2013.

- Ngày 15/5/2019, bị Ủy ban nhân dân phường I1, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng áp dụng biện pháp giáo dục tại phường thời gian 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 21/8/2019;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/6/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 04 giờ 35 phút ngày 13/6/2022, anh Võ Trường C thức giấc thấy đồ đạc trong cửa hàng G1, tại khu V, phường H, thành phố N, tỉnh Hậu Giang bị xáo trộn, anh C kiểm tra thì phát hiện các tài sản của anh C và chị Đặng Thị Cẩm N (chị vợ của anh C) bị mất trộm. Các tài sản của anh C bị mất trộm gồm: Tiền Việt Nam 35.000.000 đồng; 01 chiếc nhẫn trơn trọng lượng 02 chỉ, loại vàng 24k; 01 chiếc lắc tay trọng lượng 02 chỉ, loại vàng 18k; 04 chiếc nhẫn đeo tay trọng lượng 08 chỉ, loại vàng 18k; 02 vòng đeo tay trọng lượng 02 chỉ, loại vàng 18k; 02 sợi dây chuyền trọng lượng 07 chỉ, loại vàng 18k; 02 chiếc nhẫn trơn trọng lượng 1,3 chỉ, loại vàng 18k; 01 chiếc lắc tay bạc trọng lượng 2,5 chỉ; 01 sợi dây chuyền bạc trọng lượng 03 chỉ; 01 cái laptop hiệu Dell; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A370; 01 điện thoại di động hiệu Oppo; 01 điện thoại di động hiệu Lenovo; 01 cặp loa máy vi tính và 02 cái ba lô. Các tài sản của chị N bị mất trộm gồm: 01 cái laptop hiệu HP; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Samsung A7 màu xanh và 01 điện thoại di động hiệu Realme C11 màu đen. Sau đó, anh C đến Công an phường H, thành phố N trình báo sự việc.

Qua xác minh, điều tra cơ quan điều tra xác định bị cáo Nguyễn Phương H là người thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Võ Trường C và chị Đặng Thị Cẩm N nên mời bị cáo H làm việc. Qua làm việc bị cáo Nguyễn Phương H thừa nhận hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 12/6/2022, do không có tiền tiêu xài nên bị cáo Nguyễn Phương H thuê 01 chiếc xe mô tô hiệu Wave (không rõ biển kiểm soát) của một đối tượng nam không rõ lai lịch tại tiệm game bắn cá N, thuộc phường I, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng để chạy theo tuyến Quốc lộ A tìm tài sản trộm cắp, khi bị cáo H điều khiển xe đến đoạn đường thuộc khu V, phường H, thành phố N thì bị cáo H nhìn thấy cửa hàng G1 không có cổng rào

nên bị cáo H chạy xe vào đậu trước sân, bị cáo H phát hiện cửa trước khóa trong. Lúc này khoảng 01 giờ ngày 13/6/2022, bị cáo H đi vòng ra phía sau cửa hàng thì thấy cửa sau (cửa kho chứa bình gas) không khóa chỉ gài chốt ngang bên trong nên bị cáo H dùng cây kéo đã chuẩn bị trước đó mở chốt cửa đột nhập vào bên trong, bị cáo H tiếp tục đi vào trong cửa hàng thì nhìn thấy 01 cái cửa kéo bằng sắt được gài bằng 01 cây inox nhỏ, bị cáo H dùng tay kéo và dùng chân ép cửa kéo qua một bên đi ra phía trước cửa hàng lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Samsung A7 màu xanh đang sạc để trên bàn máy vi tính, bị cáo H tiếp tục đi vào phòng ngủ lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 màu đen, 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu vàng, 01 điện thoại di động hiệu Oppo 370 màu trắng, 01 điện thoại di động Realme C11 màu đen và 01 cái ba lô, bên trong ba lô có đựng 01 cái laptop hiệu Dell màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu Lenovo và 02 bao lì xì, 01 bao lì xì có số tiền 12.000.000 đồng (tất cả tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng), 01 bao lì xì có số tiền 500.000 đồng (01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, 30 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng), bị cáo H tiếp tục đi lên gác lấy 01 cái laptop hiệu HP màu trắng. Sau khi lấy được tài sản bị cáo H ra xe điều khiển chạy về tiệm game bắn cá Nguyễn D, bị cáo H trả tiền thuê xe cho đối tượng nam là 300.000 đồng, lấy từ số tiền trộm được, số tiền còn lại bị cáo H uống nước và chơi game bắn cá.

Đến ngày 13/6/2022, bị cáo H đem 01 cái laptop hiệu Dell màu trắng, 01 cái laptop hiệu HP màu trắng và 01 điện thoại di động Realme C11 màu đen đến bán tại cửa hàng điện thoại di động Thái Ngân của anh Trần Quang T1, sinh năm 1992, ngụ đường L, khóm D, phường C, thành phố S được số tiền 4.650.000 đồng, đến ngày 16/6/2022, bị cáo H tiếp tục đem 01 điện thoại di động hiệu S A7 màu xanh và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 đến bán tại cửa hàng điện thoại di động Thái N1 được số tiền 3.000.000 đồng, số tiền có được bị cáo H tiêu xài cá nhân (tài sản trên không thu hồi được).

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo A370 màu trắng, 01 điện thoại di động hiệu Lenovo bị hư và 01 cái ba lô bị cáo H đã vứt bỏ, không thu hồi được. Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu vàng, bị cáo H cho 01 đối tượng tên D1 ở thành phố S sau đó D1 bán lại cho Quách Minh T2, ngụ khóm B, phường C, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng với số tiền 200.000 đồng (D1 chưa nhận tiền). Cơ quan điều tra đã thu hồi điện thoại trên.

Như vậy, quá trình điều tra bị cáo H chỉ thừa nhận lấy trộm các tài sản của anh C gồm: 01 cái laptop hiệu Dell; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A370; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu vàng; 01 điện thoại di động hiệu Lenovo; 01 cái ba lô; tiền Việt Nam 12.500.000 đồng và các tài sản của chị N gồm: 01 cái laptop hiệu HP; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Samsung A7 màu xanh và 01 điện thoại di động hiệu Realme C11 màu đen. Đối với các tài sản của anh C bị mất trộm gồm: Tiền Việt Nam 22.500.000 đồng ; 01 chiếc nhẫn trơn trọng lượng 02 chỉ, loại vàng 24k; 01 chiếc lắc tay trọng lượng 02 chỉ, loại vàng 18k; 04 chiếc nhẫn đeo tay trọng lượng 08 chỉ, loại vàng 18k; 02 vòng đeo tay trọng lượng 02 chỉ, loại vàng 18k;

02 sợi dây chuyền trọng lượng 07 chỉ, loại vàng 18k; 02 chiếc nhẫn trơn trọng lượng 1,3 chỉ, loại vàng 18k; 01 chiếc lắc tay bạc trọng lượng 2,5 chỉ; 01 sợi dây chuyền bạc trọng lượng 03 chỉ; 01 cặp loa máy vi tính; 01 cái ba lô và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 của chị N bị mất trộm thì bị cáo H không thừa nhận đã lấy trộm. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra không chứng minh được bị cáo H là người đã thực hiện hành vi trộm cắp đối với các tài sản nêu trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 11/KL-ĐGTS ngày 11/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tô tụng hình sự thành phố N, kết luận: 01 laptop hiệu Dell, giá trị là 2.000.000 đồng; 01 laptop hiệu HP, giá trị là 3.700.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A370, giá trị là 800.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Oppo, giá trị là 800.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Lenovo, giá trị là 300.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7, giá trị là 2.800.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu S, giá trị là 1.100.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Realme, giá trị là 1.100.000 đồng, 01 cái ba lô, giá trị là 450.000 đồng.

Như vậy, tổng giá trị tài sản mà bị cáo Nguyễn Phương H đã chiếm đoạt là 25.550.000 đồng (số tiền 12.500.000 đồng, 02 điện thoại di động hiệu Oppo, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7, 01 điện thoại di động hiệu Samsung A7, 01 điện thoại di động hiệu Lenovo, 01 điện thoại di động hiệu Realme và 01 cái ba lô).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 02/2023/HS-ST ngày 09 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Hậu Giang quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phương H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phương H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/6/2022.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về phân trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 30/3/2023, bị cáo Nguyễn Văn Vũ L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về giải quyết vụ án: Bị cáo Nguyễn Phương H có cung cấp bằng khen tên Nguyễn Văn H2 bị cáo cho rằng là ông nội của bị cáo nhưng không có xác nhận quan hệ nhân thân nên không cơ sở xem xét. Với mức hình phạt 02 năm 06 tháng tù mà cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, nên việc bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt là không có cơ sở chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo Nguyễn Phương H có đơn kháng cáo đúng theo quy định tại các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên chấp nhận xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Phương H vẫn thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng và bản án sơ thẩm đã quy kết đối với bị cáo. Đối chiếu lời khai của bị cáo và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định: Vào khoảng 01 giờ ngày 13/6/2022, bị cáo H đến lên lút vào cửa hàng G1 thuộc khu V, phường H, thành phố N, tỉnh Hậu thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Võ Trường G và chị Đặng Thị Cẩm N, quá trình điều tra chứng minh được những tài sản mà bị cáo lấy các bị hại có giá trị theo kết luận định giá là 25.550.000 đồng. Với hành vi và số tiền mà bị cáo chiếm đoạt được đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Cấp sơ thẩm truy tố, xét xử đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu, từng 03 lần bị kết án và 01 lần bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, nhưng bị cáo vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, cho thấy ý thức xem thường pháp luật của bị cáo nên cần phải có hình phạt nghiêm để răn đe đối với bị cáo. Trong lần phạm tội này bị cáo phạm tội có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm còn xem xét các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án 02 năm 06 tháng tù là không nặng. Tại phiên tòa bị cáo có cung cấp bằng khen ông Nguyễn Văn H2 bị cáo cho rằng là ông nội của bị cáo có công với cách mạng để xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xét thấy với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo mức án 02 năm 06 tháng tù là đã tương xứng, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phương H. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phương H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phương H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/6/2022.

Về án phí: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Phương H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- CA tỉnh Hậu Giang (PV06; PC11);
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- TAND, VKSND, CQĐT, Chi cục THADS thành phố N;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Hoàng Lâm